

Số: 021/BC-TMNMN

Nhà Bè, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Sơ kết học kỳ I thực hiện nhiệm vụ**  
**Năm học 2024 - 2025**

**A. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG HỌC KỲ I**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Đặc điểm tình hình chung:**

Nhân sự: 40 người, trong đó:

Ban giám hiệu: 03 người

Giáo viên: 26 người

Nhân viên: 11 người, trong đó hợp đồng ngoài: 05 nhân viên.

**2. Những thuận lợi:**

Được sự quan tâm của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè chỉ đạo trong công tác chuyên môn, quản lý nhân sự, tài chính, chuyên đề, kiểm tra nội bộ, công tác giáo dục pháp luật.

Chính quyền địa phương quan tâm về công tác tuyển sinh, các ban ngành đoàn thể phối hợp tốt trong việc vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

Ban đại diện Cha mẹ trẻ em thực hiện công tác xây dựng vườn rau, góc thiên nhiên, phối hợp hỗ trợ tốt trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Nhà trường đang được sửa chữa chống thấm dột, sơn mới các phòng học, phòng chức năng, khuôn viên trường.

Đội ngũ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn và đạt chuẩn, thực hiện tốt việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, thành phần nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao. Tất cả các CB, CC, VC đều có sự đoàn kết trong công tác khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

**3. Khó khăn:**

Trong năm học có 02 giáo viên hộ sản.

Trường đang trong thời gian sửa chữa lớn, trẻ phải dời lớp nên các hoạt động của trẻ ở phòng chức năng, hoạt động ở sân trường bị hạn chế.

**II. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG:**

### 1. Tình hình phát triển nhóm, lớp:

Si số học đầu năm học 2024 - 2025 toàn trường: 345 trẻ/12 lớp (10/9/2024); Trong đó: Có 141 trẻ 5 tuổi.

Đến thời điểm báo cáo: Toàn trường có 348 trẻ/12 lớp (31/12/2024)

So với chỉ tiêu được giao từng độ tuổi đã đạt được như sau :

| TT        | NHÓM/ LỚP    | CHỈ TIÊU             | ĐẦU NĂM              | HỌC KỲ I             | GHI CHÚ |
|-----------|--------------|----------------------|----------------------|----------------------|---------|
| 1         | Nhóm nhà trẻ | 2 nhóm/55 trẻ        | 2 nhóm/36 trẻ        | 2 nhóm/39 trẻ        |         |
| 2         | Mầm          | 3 lớp/75 trẻ         | 3 lớp/74 trẻ         | 3 lớp/75 trẻ         |         |
| 3         | Chồi         | 3 lớp/90 trẻ         | 3 lớp/ 94 trẻ        | 3 lớp/95 trẻ         |         |
| 4         | Lá           | 4 lớp/ 160 trẻ       | 4 lớp/141 trẻ        | 4 lớp/138 trẻ        |         |
| Tổng cộng |              | 12 nhóm, lớp/380 trẻ | 12 nhóm, lớp/345 trẻ | 12 nhóm, lớp/348 trẻ |         |

### 2. Kết quả huy động trẻ 5 tuổi ra lớp (trẻ sinh năm 2019):

Trẻ 5 tuổi ra lớp tại Trường MN Mạ Non: 138 trẻ (*danh sách trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp*)

+ Trẻ hộ khẩu địa phương ra lớp tại Mạ Non: 26 trẻ (*ấp 15 đến ấp 24 xã Phú Xuân*)

+ Hộ khẩu trong huyện đến học: 60 trẻ (ấp 1 đến ấp 14 xã Phú Xuân: 42; các xã khác trong Huyện: 18)

+ Ngoài huyện đến học: 52 trẻ

- Vận động trẻ 5 tuổi tại địa phương ra lớp: 202 trẻ (*danh sách thường trú, tạm trú xã Phú Xuân giao*), tăng ngoài danh sách 02 trẻ (01 thường trú, 01 tạm trú).

+ Học tại Mạ Non: 46 trẻ

+ Học nơi khác trong huyện: 98 trẻ

+ Học nơi khác ngoài huyện: 02 trẻ

+ Sai sót, bỏ địa phương: 58 trẻ

=> Số trẻ chưa ra lớp: 00 trẻ

=> Tỷ lệ trẻ ra lớp: 146/146, đạt 100%

=> Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: 146/146, đạt 100% (204 – 58 bỏ địa phương).

### 4. Các biện pháp đã thực hiện:

Phát triển lớp và học sinh: Nhận trẻ theo kế hoạch biên chế lớp đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: Thực hiện kế hoạch tuyển sinh, gửi công văn đến Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, đề nghị xã phối hợp tuyên truyền, thông báo trong địa phương và dán thông báo tại trường, kết hợp với chuyên trách, các trưởng - phó ban ấp địa phương vận động trẻ 5 tuổi ra lớp.

Bài học kinh nghiệm và hướng phấn đấu trong học kỳ 2: Tiếp tục duy trì công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tốt, tạo uy tín, làm tốt công tác vận động, gần gũi gắn bó với phụ huynh có sự đồng viên giúp đỡ những trường hợp còn khó khăn nhằm duy trì trẻ 5 tuổi hoàn thành phổ cập giáo dục.

Trong học kỳ, trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

## **II. CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG VÀ GIÁO DỤC TRẺ:**

### **1. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng:**

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học, kế hoạch hoạt động y tế trường học và xây dựng Kế hoạch đảm bảo trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục Mầm non.

#### **\* Sức khỏe:**

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế dự phòng huyện Nhà Bè, trạm y tế xã Phú Xuân trong công tác phòng chống dịch bệnh, cho trẻ uống uống vitamin A, khám sức khỏe, tẩy giun trẻ lần 1.

Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho trẻ tại trường.

Vệ sinh môi trường, đồ dùng đồ chơi bằng Cloramin B theo quy định.

100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng sổ sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Tổ chức cân đo và theo dõi hàng tháng đối với trẻ nhóm nhà trẻ, trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, dư cân béo phì, thấp còi, thể còi (vừa nhẹ cân vừa thấp còi); trẻ bình thường được theo dõi hàng quý.

Giáo dục, rèn luyện cho trẻ biết chăm sóc, giữ vệ sinh thân thể. Trẻ MG biết thực hiện thao tác vệ sinh cá nhân (lau mặt, rửa tay), biết chải răng,...

Trang bị đầy đủ dụng cụ vệ sinh và hóa chất để GV-NV thực hiện vệ sinh đồ dùng, trường lớp; trẻ thực hiện vệ sinh cá nhân. Bố trí đủ thùng rác ở từng khu vực sân trường, bếp, lớp.

#### **- Kết quả:**

+ Trẻ được khám sức khỏe: 348/348 trẻ; tỷ lệ 100% (ngày 09/12/2024).

+ Trẻ được tẩy giun lần 1: 330/330; tỷ lệ 100% (ngày 18/10/2024), nhóm 18-24th không tẩy giun vì < 2 tuổi.

- + Đã đo mắt trẻ lần 1: 347/347 trẻ; tỷ lệ 100% (ngày 03/10/2024).
- + Vitamin A: 39 trẻ, tỷ lệ 11,27% (ngày 29/11/2024).
- + Trẻ được theo dõi biểu đồ (sổ sức khỏe): 348/348 trẻ, tỉ lệ 100%.
- \* **Nuôi dưỡng:**

Quản lý, công khai, chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ từ khâu tiếp nhận, chế biến, đến tổ chức cho trẻ ăn và lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ đầy đủ, thực hiện tốt việc tính khẩu phần ăn cho trẻ.

Mức thu tiền ăn đảm bảo nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng Nhà trẻ từ 60-70%, Mẫu giáo từ 50% - 55%;

Hợp đồng với các công ty thực phẩm uy tín, thực phẩm rõ nguồn gốc như: công ty Vegespring, công ty Fresco, công ty sữa Vitadary, công ty Ánh Hồng.

Tăng cường kiểm tra giám sát như dự giờ chế biến thức ăn của cấp dưỡng, giờ ăn của lớp, nhắc nhở kịp thời những sai sót.

Thực hiện công khai thực đơn tuần, chi chợ, dự giờ ăn để phụ huynh được biết chất lượng bữa ăn của trẻ hàng ngày.

Tổ chức tốt giờ ăn của trẻ ở các lớp: trang trí bàn ăn, không khí vui tươi, thoải mái, nhẹ nhàng trong giờ ăn, bao quát giờ ăn..., đa dạng hình thức tổ chức giờ ăn

Giáo viên giáo dục trẻ hành vi văn minh, kỹ năng tự phục vụ trong ăn uống, vệ sinh cá nhân sạch sẽ trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh

Giáo viên rèn luyện, hướng dẫn trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng ăn uống đa dạng, giáo dục dinh dưỡng cho trẻ, giúp trẻ ăn uống đa dạng thực phẩm, món ăn

Tiền ăn trưa và xế là 35.000đ/ngày/trẻ, tiền ăn sáng: 10.000đ/ngày/trẻ.

#### **- Kết quả:**

- + Giảm SDD nhẹ cân: 04/11 trẻ; tỉ lệ: 36,36%
- + Giảm SDD thấp còi: 00/01 trẻ; tỉ lệ: 0%
- + Giảm DC-BP: 20/29 trẻ; tỉ lệ: 68,96%
- + Tự kiểm tra đánh giá vệ sinh, an toàn thực phẩm tại đơn vị: Tốt
- + Chất lượng nuôi dưỡng: Khẩu phần dinh dưỡng calo đạt: Kalo MG: 52.46%; NT: 62.46 %
- Đã kiểm tra tay nghề cấp dưỡng ở HKI: 03 tốt

## **2. Công tác giáo dục:**

### **2.1. Nâng cao chất lượng quản lý và thực hiện chương trình giáo dục mầm non:**

Xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và chương trình giáo dục mầm non.

Phó hiệu trưởng quản lý việc xây dựng kế hoạch giáo dục và hướng dẫn giáo viên đánh giá chỉ số phát triển của trẻ 5 tuổi hàng tháng, nhà trẻ và 3, 4 tuổi hàng tháng đánh giá trên phần mềm edubot.

Thực hiện bổ sung trang thiết bị, mua sắm đồ dùng, học cụ cho các lớp kịp thời.

## **2.2. Bồi dưỡng chuyên đề:**

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua hình thức tổ chức cùng cố chuyên đề cấp trường:

+ Chuyên đề “Nhà trường phối hợp với phụ huynh trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ”, tổ chức 02 hoạt động ở lớp Mầm 2, Mầm 3, mời các giáo viên của trường và cụm 4 tham dự, có 08 lượt người tham dự ngày, có 44 phụ huynh tham dự.

+ Chuyên đề “Đánh giá sự phát triển của trẻ”, tổ chức ở lớp Lá 1, mời các giáo viên của trường tham dự, có 24 lượt giáo viên tham dự ngày 23/12/2024.

+ Chuyên đề “Vận dụng phương pháp giáo dục steam vào thực hiện chương trình giáo dục mầm non”, tổ chức ở lớp Mầm 1, mời các giáo viên của trường và cụm IV tham dự, có 08 lượt dự ngày 08/01/2025.

- Thực hiện tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên: Bồi dưỡng xây dựng kế hoạch giáo dục theo Văn bản hợp nhất 01; Bồi dưỡng bộ công cụ đánh giá trẻ 5 tuổi; Tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển trong các cơ sở giáo dục mầm non; Phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non; Công tác phối hợp giữa nhà trường gia đình và xã hội, đẩy mạnh công tác truyền thông; Công tác tổ chức bán trú và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; Truyền thông phòng chống bệnh Bạch Hạch; Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Đánh giá sự phát triển của trẻ; Hội thi Giáo viên MN dạy giỏi cấp Trường; xét chọn Giáo viên dạy giỏi giải thưởng “Viên phách vàng” lần XIV, năm học 2024-2025 chủ đề “Đánh giá trẻ”; Bồi dưỡng hỗ trợ phát triển năng lực nhà giáo và cán bộ quản lý cốt cán Giáo dục mầm non ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn; Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong Trường Mầm non; Vận dụng phương pháp giáo dục steam vào thực hiện chương trình giáo dục mầm non; Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc theo tiếp cận đa văn hóa.

## **3. Chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

### **3.1. Kết quả số tiết Trường đã kiểm tra, dự giờ:**

Trường kiểm tra 13/26 GV, hoạt động (giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng)

| Xếp loại | Hoạt động giáo dục |         | Hoạt động chăm sóc<br>nuôi dưỡng |         |
|----------|--------------------|---------|----------------------------------|---------|
|          | Số lượng           | Tỷ lệ % | Số lượng                         | Tỷ lệ % |

|                        |            |              |           |              |
|------------------------|------------|--------------|-----------|--------------|
| Đạt tốt                | 63         | 39,88        | 29        | 18,35        |
| Đạt khá                | 38         | 24,05        | 28        | 17,72        |
| Đạt yêu cầu            |            |              |           |              |
| Chưa đạt yêu cầu       |            |              |           |              |
| <b>Tổng cộng chung</b> | <b>101</b> | <b>63,93</b> | <b>57</b> | <b>36,07</b> |

### 3.2. Kết quả trẻ đạt chuyên cần:

| Xếp loại              | Chuyên cần<br>Nhà trẻ | Chuyên cần<br>mẫu giáo | Chuyên cần<br>5 tuổi |
|-----------------------|-----------------------|------------------------|----------------------|
|                       | Tỉ lệ (%)             | Tỉ lệ (%)              | Tỉ lệ (%)            |
| <b>Đạt</b>            | 96.51                 | 97.26                  | 97.81                |
| <b>Chưa đạt</b>       |                       |                        |                      |
| <b>Không đánh giá</b> |                       |                        |                      |

### 3.3. Kết quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

Có 22/26 giáo viên tham gia, kết quả: đạt 22 giáo viên.

### 3.4. Kết quả tổ chức hoạt động thao giảng:

12/12 lớp đăng ký tiết dạy tốt, tổ chức thao giảng mời phụ huynh đến tham dự cùng với trẻ.

Kết quả: 12 tiết thao giảng tốt, có 168 lượt phụ huynh tham dự.

## III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ

### 1. Xây dựng kế hoạch giáo dục:

Căn cứ kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè và Tổ Mầm non, nhà trường xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần chi tiết cụ thể triển khai trong toàn trường thực hiện.

Giáo viên tự chủ động xây dựng kế hoạch theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục mầm non và Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi.

Cán bộ quản lý, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn thường xuyên dự giờ góp ý, nhắc nhở kịp thời giúp các giáo viên hoàn chỉnh các hoạt động giáo dục ngày càng tốt hơn.

### 2. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:

Xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật theo hướng dẫn của Bộ phận Pháp chế Phòng Giáo dục và Đào tạo Nhà Bè, phân công Phó hiệu trưởng

chuyên môn làm công tác pháp chế phổ biến giáo dục pháp luật hàng tháng, dán bản tin tuyên truyền, tổ chức hoạt động ngày pháp luật hàng tháng.

### 3. Công tác quản lý đội ngũ:

Việc bố trí, sử dụng đội ngũ: Nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ đúng vị trí việc làm, thực hiện thêm hợp đồng ngoài nhân viên nhằm đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên tại đơn vị, đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Quản lý tốt hồ sơ CB, GV, NV theo qui định và lưu đầy đủ phiếu đánh giá công chức hàng năm.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ:

Nhà trường thực hiện theo kế hoạch và kết quả thi đua hàng năm để có chế độ ưu tiên chọn cử Giáo viên tham gia các lớp học do Trung tâm Bồi dưỡng chính trị tổ chức.

Năm học 2024-2025 trường có 02 CBQL đã bảo vệ thạc sĩ quản lý; 04 giáo viên trình độ cao đẳng đang học Đại học sư phạm mầm non, 01 giáo viên và 01 nhân viên đang học lớp trung cấp chính trị

### 4. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản:

Hồ sơ sổ sách: Thực hiện đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định.

Thu, chi các hạng mục theo qui định của tài chính, nhà trường sử dụng các nguồn kinh phí theo qui chế chi tiêu nội bộ và Nghị quyết của Hội Nghị CBCC.

Đầu tư xây dựng, sử dụng cơ sở vật chất kĩ thuật, bảo quản tài sản công: Nhà trường luôn tham mưu với các cấp Lãnh đạo để từng bước hoàn thiện dần các các trang thiết bị còn thiếu, bổ sung thiết bị, đồ chơi hư hỏng theo thông tư của Bộ giáo dục.

Trong HKI, đã thực hiện bổ sung, mua sắm, sửa chữa tại đơn vị như sau: (tính từ hè 2024 đến cuối tháng 12/2024)

| Nội dung                                           | Số tiền            | Ghi chú (nguồn kinh phí)                 |
|----------------------------------------------------|--------------------|------------------------------------------|
| Sửa chữa hệ thống camera, máy tính                 | 11.000.000         | Quỹ phát triển HĐSN                      |
| Sửa chữa máy vi tính                               | 6.881.600          | Quỹ phát triển HĐSN                      |
| Mua kết sắt CB-100                                 | 11.550.000         | Quỹ phát triển HĐSN                      |
| Lắp đặt hệ thống camera                            | 48.595.000         | Quỹ phát triển HĐSN                      |
| Mua vật dụng, thiết bị bán trú năm học 2024 - 2025 | 70.600.000         | Nguồn thu mua vật dụng, thiết bị bán trú |
| Mua học phẩm - học cụ- học liệu năm học 2024-2025  | 66.917.000         | Nguồn thu học phẩm - học cụ- học liệu    |
| <b>Cộng</b>                                        | <b>215.543.600</b> |                                          |

Tổng cộng: hai trăm mười lăm triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn sáu trăm đồng.

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho CB, GV, NV theo quy định, như:

- Phụ cấp chức vụ theo Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ và Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08/12/2005 của Bộ Giáo dục & Đào tạo, số tiền: 21.528.000 đồng.

- Phụ cấp thêm giờ theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT/BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 về chế độ trả lương thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, số tiền: 143.664.720 đồng.

- Phụ cấp ưu đãi nghề 35% theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập; Thông tư 04/2018/TT-BNV Hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước, số tiền: 281.636.901 đồng

- Phụ cấp thâm niên nghề thực hiện theo Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo, số tiền: 75.559.957 đồng.

- Phụ cấp khác (hỗ trợ 25%, 35%) thực hiện theo Nghị quyết số: 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/06/2014 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số tiền: 214.267.365 đồng.

- Chi trợ cấp vùng sâu theo quyết định số 34/2011/QĐ-UBND ngày 03/6/2011 của chủ tịch UBND Thành Phố về việc trợ cấp cho CB-GV-CNV ngành giáo dục công tác ở các phường xã khó khăn trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh, số tiền: 86.800.000 đồng.

- Chi trợ cấp thu hút giáo viên mầm non theo NQ04/2017 thực hiện theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số tiền: 158.000.000 đồng.

Trong học kỳ I trường có học sinh thuộc diện chế độ chính sách:

- Miễn 100% học phí cho 01 học sinh thuộc dân tộc Khmer (nhóm 25-36th).

- Trẻ em mầm non 05 tuổi miễn học phí từ năm học 2024 - 2025 (Từ ngày 01 tháng 09 năm 2024) theo Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn:

Chi học phí học tập bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV: 17.400.000 đồng.

### **5. Công tác thi đua:**

Thực hiện tiêu chuẩn thi đua, thống nhất trong Hội nghị cán bộ công chức hàng tháng CB,CC,VC tự chấm điểm thông qua các tổ trưởng; Hội đồng thi đua xét từng tháng.

### **6. Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục:**

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo qua việc sửa chữa lớn cơ sở vật chất tại đơn vị.

Tham mưu và phối hợp tốt với lãnh đạo địa phương trong công tác vận động cho trẻ 5 tuổi ra lớp: Đạt 100%

Về công tác xã hội hóa giáo dục: Năm học 2024-2025, Ban đại diện cha mẹ học sinh trực tiếp của các lớp thực hiện hỗ trợ cho của lớp các hoạt động, như xây dựng vườn rau, góc thiên nhiên của lớp, hỗ trợ máy in, máy lạnh, hoạt động lễ hội, sự kiện, tổ chức cho trẻ tham quan ngày 22/12, Hội thi, chuyên đề, thao giảng cấp trường.

### **7. Kết quả thực hiện đề án phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi :**

Huy động 100% trẻ 5 tuổi thường trú tại địa phương ra lớp mẫu giáo (thời điểm 10/9/2024).

Kết quả toàn trường có 138 trẻ 5 tuổi đang học bán trú, đạt 100%.

### **8. Công tác kiểm tra:**

Nhà trường xây dựng Quyết định, thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường, xây dựng kế hoạch kiểm tra các bộ phận, tự kiểm tra, kiểm tra việc chăm sóc, nuôi dưỡng của giáo viên.

Đã tổ chức triển khai và kiểm tra các hoạt động tại đơn vị theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện kiểm tra sổ sách kế toán hàng tháng, ký duyệt sổ chi chợ hàng tuần, hàng ngày, duyệt thực đơn hàng tuần.

### **9. Tham gia, tổ chức tốt các hội thi của ngành, địa phương**

Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, năm học 2024-2025: 09 giáo viên tham gia Hội thi.

Tham gia Hội thi Ngày hội phát triển vận động cho trẻ mầm non “Năng lượng mới, cả ngày vui”, năm học 2024-2025: đạt giải Ba nội dung thi đồng diễn của trẻ.

Tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về Luật Căn cước – Định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tham gia phong trào thi đua “Hành động xanh – Trường học xanh” năm học 2024-2025: xây dựng clip.

### **10. Xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia**

Duy trì Trường Mầm non Mạ Non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch, báo cáo cải tiến, kế hoạch tự đánh giá, thành lập Hội đồng tự đánh giá, thu thập số liệu báo cáo tự đánh giá, lưu hồ sơ minh chứng tại đơn vị theo học kỳ, tiếp tục thực hiện cập nhật phần mềm đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục trong tháng 5/2025.

### **11. Công tác công khai:**

Nhà trường thực hiện công tác công khai theo Thông tư 09:

Trường đã xây dựng Kế hoạch số 014/KH-TMNMN ngày 03 tháng 01 năm 2025 về thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

Trường đã thực hiện Thông báo số 015/TB-TMNMN ngày 03 tháng 01 năm 2025 về công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT.

Thời gian thông báo công khai trên Website của trường: ngày 03 tháng 01 năm 2025.

Trường đã thực hiện Báo cáo số 016/BC-TMNMN ngày 03 tháng 01 năm 2025 về báo cáo thường niên.

Công khai minh bạch theo Luật phòng chống tham nhũng năm 2018:

Nhà trường đã xây dựng Thông báo số 317/TB-TMNMN, ngày 26/11/2024 về danh mục công khai, minh bạch năm học 2024-2025, biên bản ngày 02/12/2024 về việc công khai, minh bạch theo quy định Điều 10 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2028 của Trường Mầm non Mạ Non năm học 2024-2025.

Thực hiện các hồ sơ công khai theo Thông tư 09, công khai minh bạch theo Luật phòng chống tham nhũng năm 2018: dán niêm yết công khai tại đơn vị, công khai qua trang thông tin điện tử thực đầy đủ các nội dung theo quy định.

### **B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG HỌC KỲ II**

Với những kết quả đã đạt được trong học kỳ I đơn vị sẽ tiếp tục phát huy để hoàn thành các nội dung trọng tâm sau:

- Về công tác phát triển số lượng, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi: Tiếp tục hoàn thiện các biểu mẫu, thực hiện tốt các báo cáo về Phòng Giáo dục theo qui định.

- Về công tác chuyên môn:

+ Tham gia Hội thi bé vẽ sáng tạo cùng Bitex, nét vẽ xanh cấp Huyện.

+ Thực hiện các chuyên đề cấp trường: Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục, Nâng cao hiệu quả ứng dụng công tác chuyển đổi số trong quản

lý giáo dục mầm non, Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc theo tiếp cận đa văn hóa, Nâng cao năng lực tổ chức bài tập vận động cho trẻ nhà trẻ, Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong Trường Mầm non, Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, Kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ mẫu giáo, Xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực cho trẻ mầm non.

- + Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên theo kế hoạch.
- + Thực hiện đánh giá tay nghề giáo viên, cấp dưỡng HKII
- + Hoàn thành hồ sơ Bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.
- + Tiếp tục thực hiện công trình vườn rau cho bé.
- + Tổ chức lễ hội mùa xuân 2025, lễ hội Hùng Vương, lễ tổng kết-phát thưởng, lễ tri ân – ra trường cho trẻ 5 tuổi.
- Về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ:
  - + Tiếp tục tuyên truyền cho phụ huynh có sự phối hợp tốt chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, dư cân, béo phì; phấn đấu giảm SDDNC, SDDTC cuối năm đạt 60%, giảm SDD toàn trường dưới 1%).
  - + Tổ chức họp CMHS định kỳ trong năm học (giữa năm và cuối năm học) để cùng phối hợp, thống nhất chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học
  - + Phối hợp với Ban Đại diện CMHS, phát huy vai trò Ban Đại diện Cha mẹ học sinh cùng nhà trường hỗ trợ chăm lo cơ sở vật chất theo khả năng, điều kiện của cha mẹ, hỗ trợ GV trong CSGD trẻ.
  - + Tổ chức đổi mới bữa ăn cho trẻ.
- Về công tác quản lý:
  - + Tự đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn; tự đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và thực hiện trên phần mềm temis.
  - + Hoàn thiện cơ sở vật chất, sửa chữa trường lớp, môi trường giáo dục.
  - + Chăm lo chế độ, chính sách cho đội ngũ CB, GV, NV. Theo dõi thực hiện chế độ nâng lương thường niên, thâm niên nhà giáo, nâng lương trước hạn theo quy định.
  - + Tiếp tục duy trì chất lượng về hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, duy trì Trường đạt Chất lượng giáo dục cấp độ 3, và Chuẩn quốc qua mức 2 theo tiêu chuẩn quy định. Chỉ đạo các bộ phận thu thập lưu trữ dữ liệu, hồ sơ minh chứng; chủ động bổ sung cải tạo cơ sở vật chất, thực hiện báo cáo tự đánh giá và cập nhật vào phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục vào cuối HKII.
  - + Tiếp tục triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
  - + Tiếp tục thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra giáo viên, kiểm tra chất lượng làm việc của từng bộ phận trong nhà trường.

- + Thực hiện hồ sơ chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường.
- + Tiếp tục thực hiện công khai theo Thông tư 09 và công khai minh bạch theo Luật phòng chống tham nhũng năm 2018
- + Theo dõi và thực hiện chuẩn thang điểm thi đua, hoàn chỉnh hồ sơ sổ sách các bộ phận thực hiện cập nhật lên phần mềm thi đua cuối năm học 2024 - 2025.
- + Thực hiện bình xét thi đua theo đăng ký đầu năm học.
- + Thực hiện đánh giá viên chức cuối năm
- + Thực hiện và hoàn thiện phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm CB,CC.
- + Thực hiện xuất báo cáo tự đánh giá và hoàn thành phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục.
- + Thực hiện hồ sơ đánh giá Bộ chỉ số Chuyển đổi số trên phần mềm DTI.
- Tổ chức Tổng kết nội bộ và Báo cáo tổng kết về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định.

Trên đây là Báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Trường Mầm non Mạ Non.

**Nơi nhận:**

- Tổ Mầm non PGD&ĐT Huyện “để báo cáo”;
- Lưu: VT, HS.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Huỳnh Mộng Ngọc**